

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 273/2020/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lý Đức T - sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Tổ 12, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang;

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị L - sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Tổ 14, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27, của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 7 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 7 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Anh Lý Đức T và Chị Hoàng Thị L ;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân:*

Anh Lý Đức T và Chị Hoàng Thị L thuận tình ly hôn.

** Về con chung:*

Anh chị thỏa thuận, giao cháu Lý Khánh L sinh ngày 18/8/2015 cho chị Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu L đến khi đủ 18 tuổi, anh T cấp dưỡng tiền nuôi cháu L mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu

đồng chấp), thời gian cấp dưỡng T từ ngày 01/01/2021, chị L là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng, người không trực tiếp nuôi con có quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

** Về tài sản chung, công nợ chung:*

Anh Lý Đức T và Chị Hoàng Thị L tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

** Về án phí sơ thẩm ly hôn:*

Anh Lý Đức T tự nguyện chịu Toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng chấp*) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ(*Một trăm năm mươi nghìn đồng chấp*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp (*Do Nguyễn Văn Th nộp thay*) là: 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chấp*) tại cục thi hành án dân sự thành phố H, biên lai thu số: 0002371 ngày 23 / 11 /2020.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án ,theo quy định tại các điều 6, 7,7a và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TA tỉnh Hà Giang;
- VKSTP;
- Phòng Tư pháp TP H
- THADS TP H;
- UBND xã L, huyện B, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Sùng Thị Mai